

Giấy thông báo 「Xin trợ cấp đi học」 năm học 2025

Nếu có nguyện vọng xin trợ cấp, cần làm đơn đăng ký hàng năm, kể cả năm trước đã được trợ cấp

Để hỗ trợ cho việc đi học của các bé đang theo học tại các trường tiểu học, trung học và các trường giáo dục bắt buộc, Ủy ban Giáo dục Thành phố Okayama hỗ trợ một phần chi phí cần thiết cho các bậc phụ huynh gặp khó khăn về kinh tế. Quý phụ huynh quan tâm, vui lòng đăng ký theo nội dung thông tin bên dưới.

Trường hợp có thể nhận trợ cấp đi học

Được Ủy ban Giáo dục Thành phố xác nhận gia đình trong tình trạng gặp khó khăn và thuộc đối tượng được nhận trợ cấp. (Ví dụ) Các trường hợp sau: Thu nhập theo hộ gia đình của năm trước ở mức quy định hoặc thấp hơn (xem bảng dưới), hộ gia đình đang nhận trợ cấp nuôi dưỡng trẻ em, hộ gia đình có bố/mẹ mất, bị bệnh, ly dị, nghỉ việc hoặc vì lý do khác, hộ gia đình có thu nhập trong năm nay giảm đáng kể do hoàn cảnh cá nhân của mỗi gia đình.

Mức thu nhập được nhận trợ cấp đi học phụ thuộc vào thu nhập.

Khi tổng thu nhập theo năm của tất cả thành viên trong gia đình có trẻ em thấp hơn số tiền trong bảng dưới đây (dựa trên số người trong hộ gia đình tại thời điểm nộp đơn).

Số người tại thời điểm nộp đơn	2 người	3 người	4 người	5 người	6 người	7 người
Tổng Thu nhập của năm	191.6 万円	229.6 万円	267.6 万円	305.6 万円	343.6 万円	381.6 万円
Mức thu nhập từ lương	Khoảng 299 万円	Khoảng 354 万円	Khoảng 402 万円	Khoảng 449 万円	Khoảng 497 万円	Khoảng 544 万円

Vui lòng xem "Cách kiểm tra thu nhập" phía sau mục ❶ để kiểm tra thu nhập.

Thời gian và các khoản trợ cấp

Vui lòng xem phía sau mục ❷ về "Thời gian và các khoản trợ cấp"

Cách đăng ký

Vui lòng nộp đơn trực tuyến hoặc qua bưu điện (Không tiếp nhận hồ sơ tại quầy)。

Trường hợp nộp trực tuyến  Vui lòng quét mã QR dưới đây, điền thông tin vào bảng biểu mẫu và gửi

Trường hợp nộp qua bưu điện  Hãy gửi đơn đăng ký kèm theo giấy tờ cần thiết đến địa chỉ phía dưới.

Giấy tờ cần thiết khi đăng ký

* Đơn đăng ký (Nếu đăng ký trực tuyến có điền bảng biểu mẫu gửi đi thì không cần)

* Bản sao sổ ngân hàng của bố/mẹ (Gửi trang sổ có thể xác nhận được số tài khoản ngân hàng) (Nếu đăng ký trực tuyến hãy đính kèm hình ảnh)

《Ngoài giấy tờ trên, cần chuẩn bị thêm giấy tờ nếu thuộc đối tượng sau:》

○Sổ ghi chép hoặc giấy chứng nhận như sau (nếu không kịp gửi kèm theo trong thời gian đăng ký thì hay gửi đơn đăng ký trước)

 Bản sao của giấy chứng nhận trợ cấp nuôi dưỡng trẻ em, sổ khuyết tật, sổ sức khỏe và phúc lợi cho người tâm thần, hoặc bản sao của sổ chăm sóc y tế.

○Những người sống ở ngoài thành phố Okayama tại thời điểm 1/1/2025

 Giấy chứng nhận thu nhập năm 2023 do địa phương nơi bạn đã sống phát hành

Thời hạn đăng ký (lần 1)

Quý phụ huynh đăng ký, vui lòng nộp đơn trước thời hạn dưới đây và nhớ đính kèm các giấy tờ trên.

(Thứ 6) ngày 6 tháng 6 năm 2025

Nộp trực tuyến  Có hiệu lực tại ngày nhập thông tin và gửi đi

Qua bưu điện  Theo ngày đóng dấu của bưu điện

Thông tin liên hệ

Khoa giáo dục trường học Ủy ban Giáo dục Thành phố Okayama Điện thoại 086-803-1587 Email shuugaku@city.okayama.lg.jp

Cách đăng ký trực tuyến ・ Bưu điện

★Hãy chọn 1 trong những cách đăng ký sau:

《Trực tuyến》

Cách đăng ký và nơi đăng ký 

(Trên trang web Thành phố Okayama)

Sau ngày 12/5 sẽ đăng công khai bảng đăng ký, hãy điền theo mẫu và gửi đi.



《Bưu điện》

Địa chỉ 

Cắt dán kèm với tem thư rồi gửi đi

Nên gửi thư đảm bảo hoặc thư có lưu trữ thông tin

700-8544

岡山市北区大供一丁目 1 番 1 号

岡山市教育委員会 就学課 宛

Điểm lưu ý

- Đối tượng được nhận trợ cấp sinh hoạt không cần làm đơn, tuy nhiên trường sẽ gửi giấy thông báo riêng cho bạn về việc thanh toán tiền học phí tham quan học tập thực tế.
- Chứng nhận được trợ cấp học phí, không có nghĩa là việc đóng tiền cho trường được miễn, mà vẫn đóng đầy đủ số tiền trường yêu cầu và đúng thời hạn quy định, **nếu chưa nộp đủ số tiền quy định cho trường học, thì có thể sẽ chuyển số tiền được trợ cấp sang để thanh toán chi phí cho trường học.**
- Tiền ăn : Sau khi được chứng nhận thuộc đối tượng được trợ cấp học phí, sẽ không thu tiền ăn mà chuyển trực tiếp từ tiền trợ cấp sang để thanh toán.

(※ Vẫn đóng tiền ăn cho đến khi có quyết định, và sau khi được trợ cấp sẽ được hoàn lại nếu số tiền đã đóng thừa.)

- Sau hạn đăng ký lần 1 gia đình phát sinh gặp khó khăn về kinh tế thì có thể đăng ký ở lần thứ 2 (khoảng tháng 8), lần thứ 3 (khoảng tháng 12) . Thông tin đăng ký sẽ được thông báo trên trang web của thành phố và tạp chí cộng đồng.
- Thông báo này có nhiều ngôn ngữ như 【Tiếng Anh, Tiếng Trung, và Tiếng Hàn】 Vui lòng liên hệ đến trường học hoặc khoa giáo dục trường học Thành phố.
- Nếu nộp đơn qua đường bưu điện, phụ huynh tự chịu phí gửi. Xin lưu ý rằng chúng tôi sẽ không chịu trách nhiệm khi đơn đăng ký của bạn không đến...

① Cách kiểm tra thu nhập

◇ Thu nhập từ lương (Xem tại mục (Số tiền sau khi khấu trừ thu nhập từ lương) đối với người có thu nhập từ 1 công ty.

令和 6 年分 給与所得の源泉徴収票

支払を受ける者	住所又は居所	氏名(フリガナ)	氏名(漢字)	生年月日	性別	職名	勤務先	勤務先住所	勤務先電話番号	勤務先郵便番号	勤務先所在地	勤務先住所	勤務先電話番号	勤務先郵便番号	勤務先所在地
支払金額	給与控除の額	源泉徴収額	源泉徴収率	源泉徴収税額	源泉徴収税額	源泉徴収税額	源泉徴収税額	源泉徴収税額	源泉徴収税額	源泉徴収税額	源泉徴収税額	源泉徴収税額	源泉徴収税額	源泉徴収税額	源泉徴収税額

◇ Thu nhập tự kinh doanh (Về cơ bản được ghi tại phần (Tổng số tiền thu nhập) trên biểu mẫu khai thuế.

● Thời gian và các khoản trợ cấp

Khoản trợ cấp	Nội dung trợ cấp		Thời gian dự định
	Tiểu học	Trung học	
Phí dụng cụ học tập	Số tiền/năm 11,630 円	Số tiền/năm 22,730 円	Sau mỗi học kỳ (Cuối tháng 9, tháng 1, tháng 3)
Phí đồ dùng đi học (Trừ học sinh năm 1)	Số tiền/năm 2,270 円	Số tiền/năm 2,270 円	Cuối học kỳ 1 (Cuối tháng 9)
Phí đi tham quan học tập thực tế	Số tiền tối đa 23,800 円	Số tiền tối đa 60,910 円	Sau kỳ học tập thực tế (Cuối tháng 9, tháng 1, tháng 3)
Phí chuẩn bị nhập học (Đối với học sinh nhập học cấp Trung học)	Số tiền/năm 63,000 円 (Năm 6 tiểu học)	—	Giữa tháng 3
Phí đồ dùng học tập cho học sinh mới nhập học (Đối tượng chưa nhận được trợ cấp chuẩn bị nhập học)	Số tiền/năm 57,060 円 (Năm 1 tiểu học)	Số tiền/năm 63,000 円 (Năm 1 trung học)	Sau học kỳ 1 (Cuối tháng 9)
Hoạt động ngoại khóa (không trợ lại)	Số tiền tối đa 1,600 円	Số tiền tối đa 2,310 円	Sau học kỳ 2 (Cuối tháng 1)
Hoạt động ngoại khóa (có trợ lại)	Số tiền tối đa 3,690 円	Số tiền tối đa 6,210 円	Sau học kỳ 2 (Cuối tháng 1)
Chi phí đi lại	Phí đi lại bằng phương tiện công cộng (Có điều kiện về trường khu vực - khoảng cách trường học)		Sau mỗi học kỳ (Cuối tháng 9, tháng 1, tháng 3)
Chi phí y tế	"Chi phí y tế trong trường hợp mắc bệnh tại trường như (sâu răng, viêm xoang mãn tính, viêm giữa tai, viêm kết mạc, v.v.) và đã nhận được điều trị sau khi mang các giấy tờ đã đăng ký trước với trường đến cơ sở y tế"		Sau mỗi học kỳ hoặc thanh toán cho cơ sở y tế (Cuối tháng 9, tháng 1, tháng 3)
Chi phí ăn	Khoản phí thực tế phải đóng cho các bữa ăn tại trường (Trực tiếp chuyển vào tài khoản chi phí tiền ăn.		Không gửi vào tài khoản của phụ huynh

【Chú ý】 Về trợ cấp phí nhập học tiểu học, sẽ được thông báo khi tiến hành khám sức khỏe cho học sinh (vào khoảng từ tháng 10 đến tháng 11)

Trong năm học có thể thay đổi số tiền cũng như thời gian trợ cấp.